

Số: /BC-SNNPTNT

Ninh Thuận, ngày tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

Thuyết minh tăng trưởng 6 tháng đầu năm 2023 của Ngành nông nghiệp

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại văn bản số 2433/VPUB-KTTH ngày 09/6/2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc báo cáo thuyết minh tăng trưởng của ngành trong 6 tháng đầu năm 2023.

Thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TU ngày 06/12/2022 của Tỉnh ủy; Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 19/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định số 715/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; đồng thời, để cụ thể hóa chỉ đạo của UBND tỉnh tại Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 17/01/2023 về việc ban hành Kế hoạch triển khai những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, Dự toán ngân sách Nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2023; các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển nông nghiệp, nông thôn năm 2023 của ngành Nông nghiệp tại Quyết định số 09/QĐ-SNNPTNT ngày 17/01/2023.

Thông qua công tác chỉ đạo, điều hành, kết quả tăng trưởng 6 tháng đầu năm 2023 đạt được như sau:

1. Tăng trưởng giá trị sản xuất (theo giá so sánh 2010) 6 tháng đầu năm 2023.

Trong 6 tháng đầu năm 2023, giá trị sản xuất (GO) toàn ngành ước đạt 6.200,391 tỷ đồng, tăng 4,83% so cùng kỳ 2022 (5.914,578 tỷ đồng).

Trong đó:

- Lĩnh vực nông nghiệp: 2.629,329 tỷ đồng, tăng 2,55% so cùng kỳ (Trồng trọt tăng 2,87%, Chăn nuôi tăng 1,75%, Dịch vụ tăng 3,96% so cùng kỳ);
- Lĩnh vực lâm nghiệp: 42,009 tỷ đồng, giảm 3,49% so cùng kỳ;
- Lĩnh vực thủy sản: 3.529,053 tỷ đồng, tăng 6,71% so cùng kỳ (trong đó khai thác tăng 7,58%, nuôi trồng tăng 5,03% so cùng kỳ).

2. Tăng trưởng giá trị gia tăng (theo giá so sánh 2010) 6 tháng đầu năm 2023.

Trong 6 tháng đầu năm 2023, giá trị gia tăng (VA) toàn ngành ước đạt 3.176,090 tỷ đồng, tăng 4,88% so cùng kỳ 2022 (3.028,191 tỷ đồng).

Trong đó:

- Lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi và dịch vụ ước đạt 1.284,427 tỷ đồng, tăng 2,546% so cùng kỳ;

- Lĩnh vực lâm nghiệp: 30,44 tỷ đồng, giảm 3,494% so cùng kỳ;

- Lĩnh vực thủy sản: 1.861,223 tỷ đồng, tăng 6,715% so cùng kỳ (*trong đó khai thác tăng 7,58%, nuôi trồng tăng 5,03% so cùng kỳ*).

3. Tăng trưởng tỷ suất giá trị gia tăng trên giá trị sản xuất

Giá trị	6 tháng 2021	6 tháng 2022	6 tháng 2023
VA (tỷ đồng)	2.882,714	3.028,191	3.176,090
GO (tỷ đồng)	5.633,770	5.914,578	6.200,391
Tỷ trọng VA/GO (%)	51,17	51,20	51,22

Kết quả đạt được tăng trưởng 6 tháng đầu năm từ 2021- 2023:

- Tốc độ tăng giá trị gia tăng (VA) luôn cao hơn tốc độ tăng giá trị sản xuất, cho thấy việc hiệu quả ứng dụng công nghệ cao để tăng hàm lượng khoa học công nghệ trong sản xuất để giảm chi phí sản xuất, tăng lợi nhuận.

- Cơ cấu tỷ trọng giá trị gia tăng trong tổng giá trị sản xuất tăng dần đều từ 2021 đến 2023 cho thấy giá trị gia tăng (VA) ngành nông nghiệp tăng trưởng bền vững.

Tuy nhiên, cơ cấu giá trị và tốc độ tăng trưởng ở các lĩnh vực trong toàn ngành chưa đồng đều, chỉ tập trung ở lĩnh vực thủy sản, nông nghiệp tăng trưởng chậm và lâm nghiệp luôn giảm do hạn chế nguồn vốn đầu tư phát triển rừng.

Việc hạn chế nguồn vốn đầu tư phát triển rừng từ 2021 đến nay không những ảnh hưởng tốc độ tăng trưởng, mà còn tác động trực tiếp đến chỉ tiêu che phủ rừng đến năm 2025.

Trên đây là báo cáo thuyết minh tăng trưởng 6 tháng đầu năm 2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh b/c);
- Sở KHĐT (t/hợp);
- Cục Thống kê tỉnh;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Lưu VP Sở: VT, KH và đăng tải công thông tin của Sở.

GIÁM ĐỐC

Đặng Kim Cương